UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 478 /KH-UBND	*Phú Thọ, ngày 04 tháng 02 năm 2021*

KẾ HOẠCH
Thực hiện Đề án giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2021 - 2025 (giai đoạn II)

Căn cứ Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 126/2014/NĐ-CP ngày 31/12/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 88/2019/QH14 kỳ họp thứ 8 ngày 18/11/2019 của Quốc hội về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 15/02/2020 của Chính phủ về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019 của Quốc hội về phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 120/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án "Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2015 - 2025";

Căn cứ Văn bản số 1721/UBDT-DTTS ngày 9/12/2020 của Uỷ ban Dân tộc về việc hướng dẫn thực hiện Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ giai đoạn 2021 - 2025 (giai đoạn II);

Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ ban hành kế hoạch thực hiện Đề án "Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2021 - 2025" (giai đoạn II) như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của xã hội, cộng đồng và người dân vùng dân tộc thiểu số trong thực hiện các quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình;

- Tạo sự đồng thuận trong xã hội, thay đổi hành vi trong hôn nhân của đồng bào dân tộc thiểu số nhằm ngăn ngừa tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống, góp phần nâng cao chất lượng dân số và nguồn nhân lực vùng dân tộc thiểu số.

2. Yêu cầu

- Các hoạt động thực hiện nội dung, nhiệm vụ của Đề án phải bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về hôn nhân và gia đình, phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh;

- Tăng cường các hoạt động tuyên truyền, cung cấp thông tin, phổ biến pháp luật, truyền thông, vận động, tư vấn, can thiệp, hỗ trợ…nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi, tăng cường khả năng tiếp cận thông tin và huy động sự tham gia của cộng đồng, nhất là địa bàn vùng dân tộc thiểu số có nguy cơ tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống cao;

- Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan trong tổ chức triển khai Đề án tại địa phương.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG

1. Phạm vi

Trên địa bàn các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số thuộc các huyện: Thanh Sơn, Tân Sơn, Yên Lập, Đoan Hùng và Thanh Thủy.

2. Đối tượng

- Nhóm vị thành niên, thanh niên là người dân tộc thiểu số chưa kết hôn; các cặp vợ chồng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống; phụ huynh học sinh; cha, mẹ của nam, nữ thanh niên trong độ tuổi vị thành niên; phụ nữ, nam giới người dân tộc thiểu số; cán bộ cơ sở tham gia tuyên truyền; các tổ chức đoàn thể; già làng, bí thư chi bộ, trưởng khu, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số và nhân dân vùng dân tộc thiểu số.

- Các đối tượng khác có liên quan.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG CỤ THỂ VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động, tư vấn để nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi của đồng bào dân tộc thiểu số trong hôn nhân và tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống

1.1. Các hoạt động chủ yếu

- Hướng dẫn, triển khai các hoạt động sinh hoạt phù hợp với các yếu tố về văn hóa, giới, lứa tuổi và dân tộc để tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức, vận động xóa bỏ những hủ tục lạc hậu, ngăn ngừa, hạn chế tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống;

- Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng: Báo Phú Thọ, Đài Phát thanh và Truyền hình Phú Thọ, Cổng thông tin điện tử tỉnh; các Đài Truyền thanh cơ sở, Báo điện tử…;

- Tuyên truyền, vận động thông qua hội nghị tuyên truyền phổ biến pháp luật;

- Lồng ghép các hoạt động tuyên truyền, vận động với các hoạt động giao lưu văn hóa, lễ hội, hoạt động hòa giải tại cộng đồng, các cuộc họp, hội nghị, sinh hoạt của chính quyền, đoàn thể, hoạt động ngoại khóa trong trường học;

- Đề cao và phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, già làng, trưởng khu, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số tham gia thực hiện tuyên truyền, vận động đồng bào xóa bỏ các hủ tục lạc hậu và phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

1.2. Phương thức thực hiện

Ban Dân tộc chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động, tư vấn nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi của đồng bào dân tộc thiểu số về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

1.3. Thời gian thực hiện: Hàng năm

2. Biên soạn, cung cấp thông tin, tài liệu, sản phẩm tuyên truyền về hôn nhân và ngăn ngừa tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống

2.1. Các tài liệu, sản phẩm tuyên truyền phổ biến

- Tài liệu hệ thống hóa các văn bản pháp luật liên quan và hôn nhân gia đình;

- Tài liệu hướng dẫn, tìm hiểu pháp luật về hôn nhân và gia đình; về tác hại, hậu quả và các hệ lụy của tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống;

- Tài liệu hỏi - đáp pháp luật về hôn nhân, về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống;

- Sổ tay tuyên truyền các loại (như: Sổ tay tuyên truyền viên khu; sổ tay lồng ghép tuyên truyền ngăn ngừa tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống và chăm sóc sức khỏe sinh sản;…);

- Tờ rơi, tờ gấp, pano, áp phích, tranh cổ động, khẩu hiệu tuyên truyền pháp luật về hôn nhân và gia đình.

2.2. Phương thức thực hiện

Ban Dân tộc chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức biên soạn, in ấn các tài liệu, ấn phẩm… theo nội dung nêu trên để triển khai thực hiện.

2.3. Đối tượng được cung cấp

- Đội ngũ cán bộ làm công tác dân tộc cấp tỉnh, cấp huyện; Lãnh đạo UBND xã, cán bộ làm công tác dân tộc, cán bộ tư pháp - hộ tịch, trưởng các đoàn thể ở cơ sở, trưởng khu, người uy tín, người dân (nhất là người dân tộc thiểu số) ở các xã vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

- Các tổ chức, cá nhân liên quan tham gia thực hiện Đề án.

- Giáo viên, học sinh tại các trường THPT nội trú trên địa bàn tỉnh.

- Cán bộ cơ sở tham gia tuyên truyền ngăn ngừa tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống;

- Người dân tộc thiểu số đang sinh sống ở những vùng có nguy cơ cao về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

2.4. Thời gian thực hiện: Hàng năm

3. Tổ chức các hoạt động nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ tham gia thực hiện Đề án

3.1. Các hoạt động chủ yếu

- Biên soạn, cung cấp tài liệu tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng truyền thông, vận động, tư vấn pháp luật liên quan về hôn nhân và gia đình trong đồng bào dân tộc thiểu số.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng truyền thông, vận động, tư vấn pháp luật liên quan về hôn nhân và gia đình trong đồng bào dân tộc thiểu số.

- Hỗ trợ cung cấp tài liệu, sản phẩm truyền thông liên quan về hôn nhân và gia đình cho các tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện tuyên truyền và ngăn ngừa tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống ở vùng dân tộc thiểu số.

- Tổ chức tham quan học tập kinh nghiệm trong và ngoài tỉnh nhằm nâng cao năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ, kiến thức, kỹ năng truyền thông, vận động, tư vấn pháp luật cho đội ngũ cán bộ, công chức tham gia thực hiện Đề án.

3.2. Phương thức thực hiện

Ban Dân tộc chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện.

3.3. Đối tượng

- Cán bộ làm công tác dân tộc cấp tỉnh, cấp huyện; Lãnh đạo UBND xã, cán bộ làm công tác dân tộc, cán bộ tư pháp - hộ tịch, trưởng các đoàn thể ở cơ sở, bí thư, trưởng khu, người uy tín và người dân tộc thiểu số.

3.4. Thời gian thực hiện: Hàng năm

4. Quản lý, kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết Kế hoạch thực hiện Đề án

4.1. Các hoạt động chủ yếu

- Đưa mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện Luật Hôn nhân và gia đình, phòng, chống tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống vào trong chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của chính quyền các cấp ở địa phương;

- Xây dựng và đưa các quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình, các quy định pháp luật khác liên quan vào hương ước, quy ước, tiêu chuẩn khu văn hóa, làng văn hóa, gia đình văn hóa;

- Phối hợp chặt chẽ và tăng cường các hoạt động giao lưu giữa các địa phương và thực hiện ngăn ngừa, phòng chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào dân tộc thiểu số;

- Tăng cường kiểm tra, kịp thời phát hiện, ngăn ngừa và xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật về hôn nhân và gia đình;

- Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Đề án.

4.2. Phương thức thực hiện

Ban Dân tộc chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các địa phương triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Đề án.

4.3. Thời gian thực hiện

Hàng năm kiểm tra, đánh giá, sơ kết, rút kinh nghiệm trong công tác thực hiện; thực hiện tổng kết thực hiện Đề án.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

Nguồn kinh phí thực hiện do ngân sách Nhà nước cấp theo quy định và lồng ghép các nguồn kinh phí khác.

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Dân tộc

- Chủ trì tổ chức, hướng dẫn triển khai thực hiện các nội dung được giao trong kế hoạch có hiệu quả; là cơ quan thường trực theo dõi, kiểm tra, tổng hợp, đánh giá, sơ kết, tổng kết việc tổ chức thực hiện Đề án; định kỳ báo cáo UBND tỉnh, Ủy ban Dân tộc theo quy định.

- Phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan xây dựng dự toán kinh phí hàng năm gửi Sở Tài chính thẩm định, báo cáo UBND tỉnh phê duyệt để triển khai thực hiện nội dung của kế hoạch; chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng và thanh quyết toán theo đúng quy định.

2. Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch

Chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương đưa các quy định về tảo hôn và kết hôn cận huyết thống vào trong hương ước, quy ước của khu dân cư. Đưa các quy định về phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong các thiết chế văn hóa, tiêu chuẩn khu dân cư văn hóa, gia đình văn hóa, xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới làm tiêu chí bình xét hàng năm.

3. Sở Y tế

Thực hiện lồng ghép các hoạt động tư vấn, khám sức khỏe tiền hôn nhân, chăm sóc sức khỏe sinh sản; dân số, kế hoạch hóa gia đình vào các chương trình, đề án của ngành nhằm nâng cao chất lượng dân số.

4. Sở Tư pháp

Chỉ đạo tăng cường các hoạt động tư vấn, tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan về hôn nhân và gia đình, về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

Đẩy mạnh các hoạt động thông tin, tuyên truyền, giáo dục chuyển đổi hành vi về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên các phương tiện thông tin đại chúng từ tỉnh đến cơ sở.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chỉ đạo, triển khai đưa nội dung giáo dục giới tính; các quy định pháp luật về hôn nhân và gia đình; tác hại, hậu quả của tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống… vào tuyên truyền, giáo dục ở trường THPT và trường Dân tộc nội trú; tăng cường công tác hướng nghiệp, hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt Đoàn, Đội, Câu lạc bộ, tổ, nhóm,… trong trường học để tuyên truyền, cung cấp thông tin, nâng cao nhận thức và ý thức pháp luật về hôn nhân và gia đình đối với học sinh, đặc biệt là học sinh người dân tộc thiểu số.

7. Sở Tài chính

Thẩm định dự toán kinh phí, trình phê duyệt dự toán kinh phí hàng năm và giai đoạn 2021 - 2025; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trong việc lập dự toán, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí theo quy định.

8. Các Sở, ban, ngành có liên quan

Theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, phối hợp với Ban Dân tộc, Ủy ban nhân dân các huyện để thực hiện nội dung theo kế hoạch.

9. Ủy ban nhân dân các huyện: Thanh Sơn, Tân Sơn, Yên Lập, Đoan Hùng và Thanh Thủy

- Chỉ đạo đưa mục tiêu, nhiệm vụ về hôn nhân và gia đình về phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số vào chương trình, kế hoạch hoạt động của chính quyền và các đoàn thể ở địa phương hàng năm.

- Xây dựng kế hoạch, bố trí kinh phí phù hợp với tình hình, điều kiện thực tế của địa phương để thực hiện Đề án theo kế hoạch.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Tỉnh Đoàn thanh niên, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh, Hội Nông dân tỉnh

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của đơn vị có kế hoạch lồng ghép các nội dung về giảm thiểu tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào dân tộc thiểu số vào hoạt động của ngành.

11. Chế độ báo cáo

Các Sở, ngành (nêu tại mục 2,3,4,5,6,7,8 mục V Kế hoạch này) định kỳ báo cáo kết quả thực hiện nội dung được phân công về Ban Dân tộc trước ngày 15/11 hàng năm. Ban Dân tộc có trách nhiệm đôn đốc, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Ủy ban Dân tộc theo quy định.

UBND các huyện định kỳ hàng năm sơ kết, tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm và báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ của Đề án trên địa bàn về Ban Dân tộc trước ngày 15/11 hàng năm để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án "Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào dân tộc thiểu số" giai đoạn 2021 – 2025 (giai đoạn II) trên địa bàn tỉnh Phú Thọ, yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện; trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị phản ánh về Ban Dân tộc để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh điều chỉnh cho phù hợp./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Dân tộc;
- TTTU, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ các đoàn thể tỉnh;
- Ban Dân tộc;
- Các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Y tế, Văn hóa Thể thao và Du lịch, Thông tin và Truyền thông, Tư pháp;
- UBND các huyện: Tân Sơn, Thanh Sơn, Yên Lập, Thanh Thủy, Đoan Hùng;
- CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, VX4.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hồ Đại Dũng